

BÁO CÁO

**Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại,
tố cáo năm 2013 và một số giải pháp chủ yếu năm 2014.**

Thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và Chương trình công tác trọng tâm năm 2013, UBND tỉnh báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2013 và một số giải pháp chủ yếu năm 2014 như sau:

I. Tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo:

Năm 2013, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, các vụ việc khiếu nại đông người có xu hướng tăng. Nổi lên là việc công dân khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác đền bù giải phóng mặt bằng của Dự án nâng cấp đường Quốc lộ 1A đoạn Đông Hà đến thị xã Quảng Trị và một số dự án khác tại một số địa phương, đơn vị trong tỉnh. Bên cạnh đó công dân còn kiến nghị phản ánh liên quan đến việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo, trên lĩnh vực hành chính, như: khiếu nại quyết định thu hồi, bồi thường, hỗ trợ về đất đai, tài sản; thoái trả tiền nộp thuế sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tố cáo về việc thực hiện công tác kiểm kê, áp giá bồi thường trái pháp luật; vi phạm chế độ chính sách xã hội; một số vụ việc công dân bức xúc với những việc làm trái quy định pháp luật của một số cán bộ, công chức như việc lợi dụng chức quyền để vụ lợi trong quản lý tài chính, ngân sách nhà nước ở chính quyền cấp xã, thôn; bao che cho cán bộ dưới quyền. Các vụ việc khiếu nại, tố cáo diễn ra trên 09 đơn vị hành chính cấp huyện trong toàn tỉnh, tuy nhiên tính chất các vụ việc không gay gắt, chưa có tình trạng lợi dụng khiếu nại, tố cáo tập thể, đông người để kích động, xúi dục vì động cơ, cơ hội về chính trị, gây mất ổn định tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn.

So với cùng kỳ năm trước, nhìn chung tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh có xu hướng tăng; có vụ việc phát sinh từ những năm trước và đã được các cấp chính quyền, cơ quan tích cực xem xét, giải quyết nhưng công dân vẫn không đồng tình, nhất là các vụ khiếu nại liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Kết quả công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

2.1. Công tác tiếp công dân:

Các cấp hành chính trong tỉnh đã tiếp 961 lượt/1152 người, trong đó:

- + Cấp tỉnh 207 lượt/308 công dân/171 vụ việc, trong đó, Lãnh đạo UBND tỉnh tiếp: 189 lượt/274 công dân/189 vụ việc;
- + Cấp sở 23 lượt/26 người/19 vụ
- + Cấp huyện 224 lượt/281 người/212 vụ
- + Cấp xã 507 lượt/528 người/347 vụ
- Về đoàn đông người: Các cấp đã tiếp 07 đoàn với hơn 69 người, trong đó:
- + Cấp tỉnh tiếp 06 đoàn,;
- + Cấp huyện tiếp 01 đoàn (tại thị xã Quảng Trị gồm 25 người kiến nghị về vệ sinh môi trường).

So với cùng kỳ năm 2012, không tính số lượng cấp sở và cấp xã, số lượt tăng 8,8% (431/393), số người tăng 16,2% (598/501), qua công tác tiếp công dân, nhận thấy chưa có biểu hiện phức tạp, phát sinh điểm nóng. Phòng tiếp công dân tỉnh đã tham mưu soạn thảo 72 văn bản gửi Văn phòng UBND tỉnh thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành, chỉ đạo giải quyết.

2.2. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn:

Các cấp hành chính trên địa bàn tỉnh nhận: 580 đơn (68 khiếu nại; 33 tố cáo; 479 KNPA), trong đó cấp tỉnh: 65 đơn (21 khiếu nại, 05 tố cáo; 39 KNPA); cấp huyện: 475 đơn (32 khiếu nại; 24 tố cáo; 419 KNPA); cấp sở: 40 đơn (15 khiếu nại; 04 tố cáo; 21 KNPA); so với cùng kỳ báo cáo, đơn khiếu nại tăng 2,94% (68/66); đơn tố cáo tăng 3,03% (33/32).

- + Nội dung 68 đơn khiếu nại gồm: Đất đai 42 đơn, chiếm 61,7%; chế độ chính sách 13 đơn, chiếm 19,1%; tài sản 05 đơn, chiếm 7,35%; chính trị văn hóa xã hội khác 07 đơn, chiếm 10,2%; tư pháp 01 đơn, chiếm 1,65%;

- + Nội dung 33 đơn tố cáo gồm: Lĩnh vực hành chính 16 đơn, chiếm 48,4%; tham nhũng 16 đơn, chiếm 48,4%; tư pháp 01 đơn, chiếm 3,2%;

- + Nội dung 479 đơn kiến nghị phản ánh, gồm: 297 đơn liên quan về đất đai, chiếm (62%); 13 đơn về chế độ chính sách, chiếm (2,7%); 30 đơn về Bồi thường GPMB và môi trường, chiếm (6,3%); 139 đơn nội dung khác, chiếm (29%).

- Đơn khiếu nại, tố cáo, KNPA đủ điều kiện thụ lý và thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp hành chính: 400 đơn (58 khiếu nại; 28 tố cáo; 314 đơn KNPA), chiếm 69% so với tổng số đơn nhận trong kỳ báo cáo (400/580), trong đó:

- + Cấp tỉnh: 28 đơn (22 khiếu nại, 02 tố cáo; 04 KNPA); giao cho các Sở (sở TN&MT 19 đơn khiếu nại; sở Xây dựng 01 đơn khiếu nại; Thanh tra tỉnh 08 đơn (02 khiếu nại, 02 tố cáo, 04 KNPA);

- + Cấp huyện: 162 đơn (27 khiếu nại; 23 tố cáo; 112 KNPA);

- + Cấp sở: 04 đơn (02 đơn khiếu nại; 02 đơn tố cáo)

- + Thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã: 206 đơn (07 khiếu nại; 01 tố cáo; 198 kiến nghị, phản ánh);

3. Công tác giải quyết khiếu nại; tố cáo

3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại:

Đã giải quyết 50/58 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt 86,2%, trong đó:

- Chủ tịch UBND tỉnh giao các cơ quan, đơn vị tham mưu giải quyết 18/22 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền.

- Giám đốc sở trực tiếp giải quyết 02 đơn đạt 95,2%.

- Chủ tịch UBND cấp huyện đã giải quyết 24/27 đơn, đạt 88 %.

- Cấp xã: đã giải quyết 06 đơn

- Kết quả giải quyết: Khiếu nại đúng: 07 đơn; Khiếu nại sai: 19 đơn; Khiếu nại có đúng có sai: 24 đơn; đã trả lại cho công dân số tiền 75 triệu đồng, 83 m² đất.

3.2. Kết quả giải quyết tố cáo:

- Đã giải quyết 25/28 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt 96,4%, trong đó:

- + Cấp huyện: đã giải quyết 22/23 đơn thuộc thẩm quyền, đạt 95,6%,

- + Cấp sở đã giải quyết 02/02 đơn thuộc thẩm quyền (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

- + Cấp xã: 01/01 đơn

Kết quả giải quyết: Tố cáo đúng: 06 đơn; Tố cáo sai: 11 đơn; Tố cáo có đúng có sai: 08 đơn; qua giải quyết tố cáo đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.299,769 triệu đồng, kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 01 vụ việc.

4. Nhận xét, đánh giá:

Năm 2013 chính quyền các cấp đã tích cực xem xét giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo và KNPA của công dân liên quan đến khiếu nại, tố cáo; UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3514/KH-UBND tỉnh, ngày 23/10/2013 tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn của tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh như chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân tại một số địa bàn các huyện có đơn thư khiếu nại, tố cáo chiếm tỷ lệ cao như: UBND huyện Vĩnh Linh, Triệu Phong, UBND thành phố Đông Hà.

4.1. Ưu điểm:

- Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo ngày càng tập trung và thường xuyên hơn; các cơ quan, đơn vị đã có sự quan tâm, nỗ lực trong việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo. Số vụ việc thuộc thẩm quyền được giải quyết dứt điểm chiếm tỷ lệ khá cao, qua đó đã hạn chế, ngăn ngừa, được khiếu kiện vượt cấp. UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo trực tiếp các vụ việc; đã thành lập các Đoàn đi kiểm tra tại các địa phương có số lượng đơn thư pháp sinh chiếm tỷ lệ cao để kịp thời giải quyết các vụ việc.

- Công tác tiếp công dân tại các huyện, thị, thành phố và các Sở, Ban, Ngành đã được củng cố, hoàn thiện hơn sau khi có Thông tư Liên tịch số 46/TTLT-TTCTP - BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính với Thanh tra Chính phủ quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh; Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của

UBND tỉnh, Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Thanh tra các cấp đã tích cực, tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo; phối hợp với Hội Nông dân các cấp thực hiện tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 09/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạo điều kiện để Hội Nông dân tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nông dân.

4.2. Những hạn chế, khuyết điểm:

- Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị thiếu quan tâm đúng mức trong công tác tiếp công dân; chưa gắn công tác tiếp công dân với việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, việc tiếp công dân còn mang tính hình thức.

- Đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân và cơ sở vật chất cho các phòng tiếp công dân của các huyện, thị, thành phố chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao; kỹ năng, nghiệp vụ về tiếp công dân chưa được đào tạo, bồi dưỡng nên làm hạn chế hiệu quả công việc.

- Một số công chức trong quá trình thực hiện việc kiểm tra, xác minh tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn cứng nhắc, chưa nắm chắc các quy định của pháp luật nên hiệu quả giải quyết vụ việc chưa cao; việc theo dõi, nắm tình hình báo cáo, phối hợp giải quyết các vụ việc chưa kịp thời, còn lúng túng; việc tổ chức thực hiện quyết định đã có hiệu lực pháp luật chưa nghiêm.

4.3. Nguyên nhân khiếu nại, tố cáo

a) Nguyên nhân khách quan:

- Khiếu nại, tố cáo của công dân tập trung nhiều vào lĩnh vực đất đai nhưng hệ thống các văn bản QPPL liên quan về đất đai quá nhiều, thường xuyên thay đổi và có sự chồng chéo với các văn bản của các lĩnh vực khác gây khó khăn trong việc áp dụng giải quyết công việc như: việc thu hồi đất để thực hiện các Dự án trên địa bàn tỉnh, nhưng quá trình thực hiện về kiểm kê, áp giá, đền bù, hỗ trợ cho người dân còn bất cập, có sự chênh lệch giá giữa các dự án, giữa giá đất đền bù, hỗ trợ so với giá thị trường làm ảnh hưởng tâm lý so sánh, do dự của người dân và phát sinh khiếu nại vì cho rằng mình bị thiệt thòi;

- Các chế tài về xử lý các Quyết định, Kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa có tính khả thi, dẫn đến việc chấp hành các biện pháp kiến nghị, xử lý sau giải quyết chưa nghiêm;

- Nhận thức về pháp luật của một bộ phận người dân đi khiếu nại còn hạn chế nên có những đòi hỏi, yêu cầu không đúng hoặc vượt quá quy định của pháp luật; những vụ việc đã giải quyết cơ bản đúng trình tự pháp luật, có lý, có tình nhưng người khiếu nại vẫn không chấp nhận kết quả giải quyết, thậm chí có những công dân có thái độ cố chấp, bức xúc với chính quyền.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Một số vụ việc giải quyết còn chậm, còn xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, giải quyết không đúng trình tự quy định của pháp luật; một số vụ việc đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo nhưng còn một số địa phương, đơn vị chưa thực hiện kịp thời, dẫn đến công dân có thái độ bức xúc, khiếu kiện gay gắt tập trung tại Phòng tiếp công dân tỉnh; một số cơ quan, đơn vị còn có thái độ, tâm lý là đã giải quyết hết thẩm quyền mà chưa quan tâm đến ổn định tình hình.

- Công tác quản lý hành chính về đất đai còn sơ sẩy, lỏng lẻo dẫn đến có một số cán bộ, công chức lợi dụng nhiệm vụ, nhưng việc xử lý thiếu nghiêm minh.

- Công tác chỉ đạo, điều hành thiếu thường xuyên, hiệu quả chưa cao, chưa sát với thực tế của từng địa phương, thể hiện như: qui hoạch treo, việc phân loại đất, xác định giá đất, thu hồi đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kiểm kê đất đai, xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư còn xảy ra sai sót, không theo quy hoạch và quy định của pháp luật dẫn đến người dân không chấp nhận, phát sinh khiếu nại; một số ít cán bộ cấp dưới còn có thái độ ỷ lại cấp trên thực hiện thiếu công khai, mất dân chủ, làm trái quy định của pháp luật nên người dân bức xúc phát sinh tố cáo.

- Một số cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ còn xảy ra tình trạng ý thức tuân thủ pháp luật về quy trình, thủ tục chưa đảm bảo theo quy định; có thái độ không đúng mực với người dân;

- Cấp uỷ, chính quyền nơi có dự án, trong quá trình triển khai, thực hiện dự án, chưa làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động thuyết phục, giải thích để dân hiểu, còn xem nhẹ, chưa tiếp thu ý kiến của dân để nghiên cứu giải quyết thỏa đáng.

II. Phương hướng, nhiệm vụ và một số giải pháp năm 2014

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến giáo dục Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo năm 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cho cán bộ, công chức và nhân dân; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp uỷ, Chính quyền các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân góp phần ổn định tình hình chính trị, phát triển kinh tế.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 27/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai;

3. Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3514/KH-UBND

tỉnh, ngày 23/10/2013 về việc tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn của tỉnh.

4. Thanh tra các cấp tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo đề kiến nghị về cơ chế, chính sách, biện pháp giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng kéo dài; tiếp tục phối hợp có hiệu quả với hội Nông dân các cấp trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến nông dân theo Chỉ thị số 26/CT - TTg của Thủ tướng Chính phủ.

5. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện chế độ thông tin báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời và đầy đủ nội dung theo quy định.

Trên đây tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2013 và một số giải pháp chủ yếu năm 2014, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./. *ĐM*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *th*



Nguyễn Đức Cường